

Soạn Luyện từ và câu lớp 2: Mở rộng vốn từ: Từ ngữ về cây cối. Đặt và trả lời câu hỏi ĐỂ làm gì?

Câu 1 (trang 95 sgk Tiếng Việt 2 Tập 2): Hãy kể tên các bộ phận của một cây ăn quả.

Em hãy quan sát một cây ăn quả và kể tên các bộ phận của cây

Trả lời:

rễ cây, gốc, thân cây, cành, lá, ngọn, hoa, quả.

Câu 2 (trang 95 sgk Tiếng Việt 2 Tập 2): Tìm những từ có thể dùng để tả các bộ phận của cây.

- Rễ cây : xù xì, quái dị, nâu sẫm, dài, uốn lượn, ngoằn ngoèo, cong queo, ...

- Gốc cây : to, thô, sần sùi, mảnh mai, chắc nịch, ...

- Thân cây : xù xì, bạc phách, ram ráp, nhẵn bóng, mềm mại, to, cao, chắc, gồ ghề, phủ đầy gai, ...

- Cành cây : xum xuê, um tùm, cong queo, trơ trụi, vươn dài, tỏa ra, khẳng khiu, mập mạp, chắc chắn, ...

- Lá cây : xanh biếc, xanh non, nhẵn bóng, nổi gân, non tơ, tươi tốt, mỡ màng, vàng úa, héo quắt, ...

- Ngọn cây : cao vút, chót vót, thẳng tắp, mập mạp, non nớt, mảnh dẻ, ...

- Hoa : rực rỡ, tươi đẹp, đỏ tươi, tím tím, vàng rực, chúm chím, nở bung, ...

- Quả : sai trĩu, chi chít, chín mọng, xanh non, đỏ ối, vàng rực, mọng nước, ...

Câu 3 (trang 95 sgk Tiếng Việt 2 Tập 2): Đặt các câu hỏi có cụm từ để làm gì để hỏi về từng việc làm được vẽ trong các tranh dưới đây. Tự trả lời các câu hỏi ấy.



Trả lời:

Tranh 1:

- Bạn nhỏ tưới nước cho cây để làm gì?
- Bạn tưới nước để cây tươi tốt (mau lớn).

Tranh 2:

- Bạn nhỏ bắt sâu cho cây để làm gì?
- Bạn bắt sâu để cây tươi tốt.